

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông Cao Minh S - Sinh năm: 2001; địa chỉ: 1 ấp S, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Trúc L - Sinh năm: 2003; địa chỉ: 6 ấp C, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự tự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Cao Minh S và bà Nguyễn Trúc L.

Ghi nhận việc ông bà không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông bà khai không có con chung nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản, về nợ: Ông bà khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000740 ngày 23/7/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền chênh lệch sau khi khấu trừ là 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV6 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND nơi cấp giấy CNKH;
- Lưu hsva, vp.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tú